TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN ĐỒ SƠN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14/2019/QĐST-HNGĐ	*Đồ Sơn, ngày 07 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỒ SƠN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào các điều 212, 213, khoản 4 điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 17/2019/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Nguyễn Văn T, nơi cư trú: Tổ N, phường V, quận Đ, thành phố Hải Phòng;

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1978; nơi ĐKHKTT: Tổ N, phường V, quận Đ, thành phố Hải Phòng; nơi sinh sống: Tổ V, phường N, quận Đ, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND phường Vạn Sơn, thị xã Đồ Sơn (Nay là quận Đồ Sơn), thành phố Hải Phòng, theo Chứng nhận kết hôn số 03 ngày 03-01-1997. Khoảng 06 năm trở lại đây, giữa ông bà có nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do trước đây ông T đi làm ăn xa một thời gian dài, trong khoảng thời gian này, vợ chồng ít liên lạc với nhau, nghi ngờ lẫn nhau về mặt tình cảm. Từ đó, tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt, không quan tâm đến nhau nữa. Khi ông T không còn đi làm ăn xa nữa thì tình trạng hôn nhân của ông bà vẫn không thể cải thiện được, cuộc sống vợ chồng vẫn không có hạnh phúc, thường cãi nhau. Khoảng 03 tháng nay, ông, bà đã sống ly thân, bỏ mặc cuộc sống của nhau. Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa ông T và bà H đã không còn hạnh phúc, đời sống chung không còn tồn tại; việc ông, bà thuận tình ly hôn được ghi nhận trong Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con, chia

tài sản khi ly hôn ngày 27 tháng 02 năm 2019 là có căn cứ cần được Tòa án công nhận.

[2] Về con chung: Ông T và bà H có 02 con chung là anh Nguyễn Hoàng G, sinh năm 1996 và chị Nguyễn Trần Hà V, sinh năm 1999; anh G và chị V đều đã thành niên nên ông, bà không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Ông T và bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về lệ phí tòa án: Ông T và bà H thỏa thuận để ông T nộp 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm. Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, cần chấp nhận sự thỏa thuận của ông T và bà H.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông T và bà H có 02 con chung là anh Nguyễn Hoàng G và chị Nguyễn Trần Hà V. Anh G và chị V đều đã thành niên nên ông T và bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông T và bà H thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí tòa án: Ông T nhận nộp lệ phí dân sự sơ thẩm 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm ông đã nộp 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng, theo Biên lai số: 0006939 ngày 27 tháng 02 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng, ông T đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND quận Đồ Sơn;
- Chi cục THADS quận Đồ Sơn;
- UBND phường Vạn Sơn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, HCTP.

THẨM PHÁN

Phạm Hữu Trường